

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2017/HSST
Ngày: 15/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Phạm Văn Miên

2. Ông: Nguyễn Ngọc Thọ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2017/HSST, ngày 27/7/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25 /2017/HSST – QĐXX, ngày 01/8 /2017, đối với: Bị cáo:

- Tạ Thanh L, sinh năm 1988; Tại: Tỉnh Đắk Lắk

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường H, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Tạ Thanh T (đã chết) và bà Trương Thị M, hiện sinh sống tại: Tổ dân phố Đ, phường H, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 51/2015/HSST, ngày 29 tháng 9 năm 2015, của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt Tạ Thanh L 09 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 26/3/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã B, tỉnh Đắk Lắk: Có mặt tại phiên tòa.

- Những người bị hại:

1. Anh Nguyễn Võ Quốc T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Anh Châu Ngọc Tr, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Phan Thế A, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 9, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Trương Quang T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 11, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Tạ Thanh L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/4/2017, Tạ Thanh L cùng với Hoàng Văn C rủ nhau đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. Sau đó L và C đã đi mô tô biển kiểm soát 47H3 – 3623 (xe mô tô của C) đi vào rẫy cà phê của ông Nguyễn Võ Quốc T, thuộc thôn 11, xã P, huyện K để trộm cắp tài sản, vì trước đó L biết chòi rẫy của ông T có tài sản. Khi đến nơi thấy không có người, cửa chòi rẫy không khóa, lúc này L và C đi vào trong chòi rẫy của ông T lấy trộm 01 máy cưa lóc nhãn hiệu Stin, lam dài 60cm và 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ rồi L và C dùng xe mô tô chở máy cưa lóc và máy phát cỏ đem bán cho anh Phan Thế A, trú tại thôn 9, xã P, huyện K với giá 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng), trong đó chiếc máy cưa lóc bán với giá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), còn chiếc máy phát cỏ bán với giá 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), số tiền này L và C tiêu xài hết.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Tạ Thanh L còn khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 25/4/2017 Tạ Thanh L cùng với Hoàng Văn C đi xe mô tô biển kiểm soát 47H3 – 3623 đến rẫy cà phê của ông Châu Ngọc Tr, thuộc thôn 15, xã P, huyện K để trộm cắp tài sản, khi đến nơi thấy cửa chòi rẫy của ông Tr khóa cửa, nên L dùng cục đá đập phá ổ khóa cửa, sau khi phá được khóa cửa thì L và C đi vào trong chòi lấy trộm 01 mô tơ điện ba pha màu xanh lá cây, 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel, màu đỏ, dài 1,8m và 06 béc tưới cà phê, dài 2,5m, rồi L và C đem cất giấu 06 béc tưới cà phê trong rẫy cà phê của người dân cách rẫy của ông Tr khoảng 300m, còn chiếc mô tơ điện ba pha và máy phát cỏ thì L và C dùng xe mô tô biển kiểm soát 47H3 – 3623 chở đem về nhà của L cất giấu để chờ đi tiêu thụ. Sau đó L và C quay lại chỗ giấu 06 béc tưới cà phê để lấy đem về, nhưng khi đến nơi thì bị ông Châu Ngọc Tr phát hiện nên L và C đã bỏ lại chiếc xe mô tô 47H3 – 3623 và 06 béc tưới cà phê, còn L và C bỏ chạy trốn.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ gồm: 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ; 01 máy cưa lóc nhãn hiệu Stin, lam dài 60cm; 01 chiếc mô tơ điện ba pha, màu xanh lá cây; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel, màu đỏ, dài 1,8m; 06 béc tưới cà phê, dài 2,5m và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, số máy YLF1PQFMH 53, số khung 90060356, biển kiểm soát 47H3 – 3623. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ; 01 máy cưa lóc nhãn hiệu Stin, lam dài 60cm cho ông Nguyễn Võ Quốc T và trả lại 01

chiếc mô tơ điện ba pha, màu xanh lá cây; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel, màu đỏ dài 1,8m và 06 béc tưới cà phê, dài 2,5m cho ông Châu Ngọc Tr là các chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 24/4/2017 và ngày 16/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản 5023 thuộc Ủy ban nhân dân huyện Krông Búk, kết luận: 01 máy cưa lóc, nhãn hiệu Stin, lam dài 60cm, trị giá 3.375.000đ; 01 máy phát cỏ, nhãn hiệu Honda, màu đỏ trị giá 1.100.000đ; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel, màu đỏ, chiều dài 1,8m, trị giá 2.200.000đ; 01 mô tơ điện màu xanh (loại 3 pha) trị giá 2.000.000đ và 06 béc tưới cà phê, dài 2,5m trị giá 180.000đ. Tổng giá trị các tài sản là: 8.855.000đ (Tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 23/KSĐT-HS, ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk truy tố bị cáo Tạ Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng.

Những người bị hại anh Nguyễn Võ Quốc T, anh Châu Ngọc Tr và người làm chứng anh Trương Quang T vắng mặt tại phiên tòa.

Sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; các điểm g, o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Thanh L từ 12 đến 15 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ; 01 máy cưa lóc nhãn hiệu Stin, lam dài 60cm cho anh Nguyễn Võ Quốc T và trả lại 01 chiếc mô tơ điện ba pha, màu xanh lá cây; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel, màu đỏ, dài 1,8m; 06 béc tưới cà phê, dài 2,5m cho anh Châu Ngọc Tr là các chủ sở hữu và truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000đ, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, số máy YLF1PQFMH53, số khung 90060356, biển kiểm soát 47H3 – 3623 mà bị cáo Tạ Thanh L và Hoàng Văn C sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng chưa xác định được chủ sở hữu, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ chiếc xe này để điều tra xác minh và sẽ xử lý sau.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần

hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm có điều kiện phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Xét lời khai của bị cáo Tạ Thanh L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh luận tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/4/2017 Tạ Thanh L và Hoàng Văn C đã có hành vi lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Võ Quốc T gồm: 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Honda, màu đỏ; 01 máy cưa lóc nhãn hiệu Stin, lam dài 60cm có trị giá là 4.475.000đ. Ngoài ra, Tạ Thanh L còn khai vào ngày 25/4/2017, Tạ Thanh L cùng với Hoàng Văn C đã lấy tài sản trộm của anh Châu Ngọc Tr gồm: 01 chiếc mô tô điện ba pha; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kasel, màu đỏ, dài 1,8m; 06 béc tưới cà phê có giá trị là 4.380.000đ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo L và Hoàng Văn C đã trộm cắp là 8.855.000đ (Tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Xét thấy hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trái qui định của pháp luật hình sự, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi nói trên trong điều kiện hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình và hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét quan điểm buộc tội của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đối với bị cáo Tạ Thanh L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như hậu quả xảy ra thấy rằng: Bị cáo là người có đủ nhận thức, biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đều phải bị pháp luật trừng trị, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, với động cơ tư lợi cho cá nhân, muốn có tiền tiêu xài, nhưng lại lười lao động, nên bị cáo L và tên C đã trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Võ Quốc T và anh Châu Ngọc Tr có tổng trị giá 8.855.000đ.

Xét thấy về nhân thân của bị cáo Tạ Thanh L: Tại Quyết định số: 4684/QĐ-UBND, ngày 21/12/2011 của Ủy ban nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, đã đưa đi cai nghiện tập trung tại Trung tâm giáo dục – Lao động – Xã hội tỉnh Đắk Lắk với thời hạn là 24 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong và bị cáo cũng đã có 01 tiền án cụ thể: Tại bản án số: 51/2015/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2015, của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt Tạ Thanh L 09 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 26/3/2016 chấp hành xong hình phạt. Lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt của bản án trên bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và gia đình. Nhưng ngược lại, đến ngày 21 /4 / 2017 và ngày 25/4/2017 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều này thể hiện bản tính xem thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe bị cáo.

Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản mà bị cáo L và tên C trộm cắp đã được trả lại cho các bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk. Đây là các tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm g, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần được xem xét trong khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và thỏa đáng. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này bị cáo Tạ Thanh L khai có Hoàng Văn C là người cùng tham gia trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Võ Quốc T và anh Châu Ngọc Tr. Mặc dù Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được Hoàng Văn C đang ở đâu nên chưa lấy được lời khai của C. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Phan Thế A là người mua máy cưa lốc, nhãn hiệu Stin và máy phát cỏ, nhãn hiệu Honda của L và C. Tuy nhiên khi mua anh Phan Thế A không biết tài sản đó là do L

và C phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Phan Thế A là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn nâu, số máy YLF1PQFMH53, số khung 90060356, biển kiểm soát 47H3 – 3623 mà bị cáo Tạ Thanh L và Hoàng Văn C sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng chưa xác định được chủ sở hữu, nên yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh sẽ xử lý sau.

Còn đối với số tiền 1.300.000đ của anh Phan Thế A bỏ ra mua 01 máy cưa lốc nhãn hiệu Stin, màu đỏ, lam dài 60cm và 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Honda màu đỏ của Tạ Thanh L và tên C. Nhưng anh A không yêu cầu L phải trả lại số tiền này, nên cần phải truy thu để sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

Các biện pháp tư pháp:

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Honda; 01 máy cưa lốc nhãn hiệu Stin, lam dài 60cm cho anh T và trả lại 01 chiếc mô tô điện ba pha; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu KASEL, màu đỏ, dài 1,8m; 06 béc tưới cà phê cho anh Tr là các chủ sở hữu.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản về việc trả lại tài sản ngày 05/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk).

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng chẵn), đây là số tiền do bị cáo Tạ Thanh L phạm tội mà có.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra những người bị hại anh T; anh Tr và Người liên quan anh A không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Thanh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Thanh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; các điểm g, o, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Tạ Thanh L: 01 (một) năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 09/5/2017.

Các biện pháp tư pháp:

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

K đã trả lại 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Honda; 01 máy cưa lốc nhãn hiệu Stin, lam dài 60cm cho anh T và trả lại 01 chiếc mô tô điện ba pha; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu KASEL, màu đỏ, dài 1,8m; 06 béc tưới cà phê cho anh Tr là các chủ sở hữu.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản về việc trả lại tài sản ngày 05/7/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K).

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng chẵn), đây là số tiền do bị cáo Tạ Thanh L phạm tội mà có.

-Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra những người bị hại anh T; anh Tr và Người liên quan anh A không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

-Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Thanh L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Thi hành án huyện K;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

Thái Văn Hải

